

Số: **603**/QĐ-ĐHLHN

Hà Nội, ngày **01** tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Chuẩn đầu ra trình độ đại học Chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Luật kinh tế” của Trường Đại học Luật Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 405/CP ngày 10 tháng 11 năm 1979 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Pháp lý Hà Nội (nay là Trường Đại học Luật Hà Nội);

Căn cứ Quyết định số 686/QĐ-BTP ngày 7 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/QĐ-BGD&ĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học được ban hành kèm theo;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ đại học;

Xét đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường Đại học Luật Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

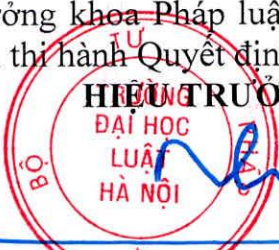
Điều 1. Ban hành “Chuẩn đầu ra trình độ đại học Chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Luật kinh tế” của Trường Đại học Luật Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo đại học, Trưởng khoa Pháp luật kinh tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Đảng ủy, Hội đồng trường (để báo cáo);
- Các Phó HT (để chỉ đạo t/h);
- Công TTĐT của Trường (để công khai);
- Lưu: VT, PĐTĐH, PĐBCLĐT&KT.


Đoàn Trung Kiên

CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO NGÀNH LUẬT KINH TẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số **603**/QĐ-ĐHLHN
ngày **01** / **3** /2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

I. TÊN NGÀNH ĐÀO TẠO

Tiếng Việt: LUẬT KINH TẾ - CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO

Tiếng Anh: BUSINESS LAW – HIGH QUALITY TRAINING PROGRAM

II. TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC

Tên của văn bằng: Bằng Cử nhân ngành Luật Kinh tế - Chương trình đào tạo chất lượng cao

III. YÊU CẦU VỀ KIẾN THỨC

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo cử nhân ngành Luật Kinh tế, Chương trình đào tạo chất lượng cao của Trường Đại học Luật Hà Nội sẽ có các kiến thức sau đây:

- K1: Kiến thức nền tảng về văn hoá, chính trị, lịch sử, kinh tế, khoa học tâm lý, quản lý.

- K2: Kiến thức cơ bản cả lý luận và thực tiễn về nhà nước và pháp luật; lĩnh vực Luật Hiến pháp; lĩnh vực pháp luật hành chính; lĩnh vực pháp luật dân sự và sở hữu trí tuệ; lĩnh vực pháp luật hình sự; lĩnh vực pháp luật tố tụng; lĩnh vực pháp luật quốc tế và lĩnh vực pháp luật thương mại quốc tế.

- K3: Kiến thức lý luận và thực tiễn cơ bản và chuyên sâu trong lĩnh vực pháp luật kinh tế như kinh tế học; pháp luật thương mại, pháp luật đầu tư; pháp luật lao động, pháp luật an sinh xã hội; pháp luật đất đai, pháp luật kinh doanh bất động sản; pháp luật môi trường; pháp luật tài chính - ngân hàng; pháp luật cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- K4: Kiến thức từ vựng chuyên môn tiếng Anh pháp lý chuyên ngành, đặc biệt là chuyên ngành pháp luật kinh tế để giúp cho người học có thể nghiên cứu các tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh và tham gia các hoạt động chuyên môn với các đối tác nước ngoài.

IV. VỀ KỸ NĂNG

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo cử nhân ngành Luật Kinh tế, Chương trình đào tạo chất lượng cao của Trường Đại học Luật Hà Nội sẽ có các kỹ năng:



- S5: Kỹ năng thực hành nghề luật: kỹ năng nghe, đọc, hỏi, lập luận và tranh luận; kỹ năng nói và kỹ năng viết; kỹ năng tra cứu, phân tích pháp luật và suy luận luật học; kỹ năng đàm phán... trong thực hành nghề luật.

- S6: Kỹ năng tư vấn, xây dựng lập luận pháp lý, phản biện và bảo vệ quan điểm cá nhân trong hoạch định, xây dựng chính sách, pháp luật kinh tế; kỹ năng đàm phán và soạn thảo các văn bản có tính pháp lý phục vụ cho các công việc thuộc lĩnh vực pháp luật liên quan đến công việc đảm nhiệm.

- S7: Kỹ năng làm việc độc lập, lập kế hoạch, điều phối, quản lý công việc, đánh giá và cải thiện hiệu quả công việc; kỹ năng làm việc nhóm, hướng dẫn, giám sát và phối hợp với các đồng nghiệp trong xử lý công việc; kỹ năng nghiên cứu khoa học; kỹ năng khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác trong nghề luật; kỹ giao tiếp ứng xử với đồng nghiệp, với cá nhân, đơn vị, tổ chức.

- S8: Kỹ năng Tiếng Anh giao tiếp (tối thiểu đạt bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương) và kỹ năng sử dụng Tiếng Anh chuyên ngành pháp lý để nghiên cứu, học tập, làm việc với đối tác nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật kinh tế.

- S9: Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin ở mức cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT); khai thác hiệu quả thông tin qua môi trường mạng, sử dụng thành thạo các phần mềm tin học tra cứu tài liệu nghiên cứu nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật kinh tế; Kiến thức tin học ở mức độ nâng cao theo tiêu chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Standard) phục vụ cho công việc chuyên môn.

V. VỀ NĂNG LỰC TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế, Chương trình đào tạo chất lượng cao của Trường Đại học Luật Hà Nội sẽ có năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm như sau:

- T10: Tinh thần thượng tôn pháp luật, phụng sự công lý; công bằng, liêm chính và nhân văn; tinh thần trách nhiệm trong việc bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích công cộng và lợi ích của doanh nghiệp, công ty; phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cần thiết của một luật gia nói chung và của một cố vấn pháp lý về kinh tế nói riêng.

- T11: Tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, trách nhiệm với công việc; chủ động, tự tin trong công việc, dám chịu trách nhiệm, mạnh dạn bày tỏ quan điểm và biết lắng nghe.

- T12: Tinh thần trách nhiệm và đạo đức của công dân toàn cầu: có ý thức, nhận thức và tham gia các hoạt động của cộng đồng, trách nhiệm về hành động và vai trò của bản thân; tôn trọng sự khác biệt và cách thức vận hành của thế giới theo hướng công bằng, phát triển bền vững.

VI. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI HỌC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Kinh tế, Chương trình đào tạo chất lượng cao của Trường Đại học Luật Hà Nội có thể đảm nhiệm được các vị trí việc làm thuộc các nhóm công việc như thực hiện pháp luật, tư vấn pháp luật, giảng dạy và nghiên cứu pháp luật. Cụ thể:

- Thực hiện pháp luật với năng lực vững vàng và ngoại ngữ chuyên ngành để giải quyết các vấn đề pháp lý trong lĩnh vực kinh tế phát sinh trong bối cảnh cách mạng công nghiệp và hội nhập quốc tế gồm: xây dựng, hoạch định chính sách và xây dựng pháp luật; tham gia thực hiện hoạt động áp dụng pháp luật để giải quyết các vấn đề pháp lý tại các doanh nghiệp, công ty, bộ phận pháp chế của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp; của Quốc hội, Chính phủ; Ban Kinh tế trung ương; Ban Nội chính trung ương, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự; trung tâm bán đấu giá; các công ty định giá, các văn phòng công chứng, cơ quan thuế, hải quan, kiểm lâm, quản lý thị trường; cơ quan cảnh sát kinh tế, an ninh kinh tế, bộ đội biên phòng, cơ quan cảnh sát môi trường; Ủy ban chứng khoán Nhà nước, các sở giao dịch chứng khoán; các công ty đầu tư kinh doanh bất động sản; các ngân hàng thương mại, kho bạc; Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia; tham gia các công việc có liên quan đến pháp luật (đặc biệt là lĩnh vực pháp luật kinh tế) tại các cơ quan thông tấn, truyền thông như phóng viên, biên tập viên về pháp luật; thực hiện các công việc về pháp lý tại các cơ quan nhà nước khác.

- Tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, bảo vệ quyền lợi cho khách hàng trong nước và nước ngoài gồm: tư vấn, trợ giúp pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho khách hàng trong nước và nước ngoài trong các lĩnh vực pháp luật hành chính, hình sự, dân sự, kinh tế, thương mại, quốc tế... tại các công ty luật, văn phòng luật sư, văn phòng công chứng, trung tâm trọng tài thương mại; cố vấn pháp lý, chuyên viên pháp lý của doanh nghiệp, chuyên viên pháp lý tại các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp; các vị trí việc làm khác thuộc lĩnh vực tư.

- Tham gia giảng dạy môn học pháp luật kinh tế tại các cơ sở đào tạo luật; tham gia nghiên cứu khoa học với tư cách là nghiên cứu viên tại các cơ sở đào tạo đại học, các viện nghiên cứu và các cơ sở nghiên cứu pháp luật khác.

- Là nguồn nhân lực tham gia giải quyết các tranh chấp quốc tế.

VII. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế, Chương trình đào tạo chất lượng cao của Trường Đại học Luật Hà Nội có thể tiếp tục theo học:

- Khoá đào tạo các chức danh tư pháp (thẩm phán, công chứng viên, chấp hành viên, luật sư, đấu giá viên...), các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về nghề nghiệp tại các cơ sở đào tạo nghề luật.

- Khoá đào tạo luật ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo luật trong nước và nước ngoài.

- Chương trình đào tạo chuyên sâu về pháp luật kinh tế của cơ sở đào tạo ngành Luật Kinh tế.

VIII. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU, CHUẨN ĐẦU RA MÀ TRƯỜNG THAM KHẢO

- Các văn bản pháp luật hiện hành của Việt Nam về chương trình đào tạo, quy chế đào tạo, khung trình độ quốc gia, xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo.

PHÁP

9/

- Chuẩn đầu ra hiện hành của chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật Kinh tế, chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học ngành Luật của Trường Đại học Luật Hà Nội.

- Chuẩn đầu ra của một số chương trình đào tạo tiên tiến tại nước ngoài như: Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo cử nhân Trường Luật Harvard (Hoa Kỳ), Đại học Southampton (Vương quốc Anh) và Trường Đại học Đại học Melbourne (Úc).

- Một số tài liệu nghiên cứu chuyên sâu về chuẩn đầu ra:

+ John Biggs and Catherine Tang (2011), *Teaching for Quality Learning at University*, Society for Research into Higher Education & Open University Press.

+ Hoàng Thị Hương, *Nâng cao chất lượng xây dựng CDR CTĐT ở một số cơ sở giáo dục đại học tại nước ta*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kỳ 2 tháng 5/2018, tr 86-89.

+ Sái Công Hồng, Lê Thái Hưng, Lê Thị Hoàng Hà, Lê Đức Ngọc (2017), *Kiểm tra đánh giá trong dạy học*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

+ Nguyễn Công Khanh (2004), *Đánh giá và đo lường trong khoa học xã hội*, Nxb Chính trị Quốc gia.

+ Nguyễn Công Khanh, Đào Thị Oanh (2015), *Giáo trình Kiểm tra đánh giá trong giáo dục*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.

+ Hồ Tấn Nhựt, Đoàn Thị Minh Trinh (biên dịch) (2010), *Cải cách và xây dựng chương trình đào tạo kỹ thuật theo phương pháp tiếp cận CDIO*, Nxb Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Trần Thị Tuyết Oanh (2007), *Đánh giá và đo lường kết quả học tập*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.

+ Trần Thị Tuyết Oanh (chủ biên) (2015), *Đánh giá trong dạy học đại học*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội. 


HIỆU TRƯỞNG
Đoàn Trung Kiên